

UBND THÀNH PHỐ HỘI AN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRUNG TÂM QLBT DI SẢN VĂN HOÁ	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /LL

LÝ LỊCH DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ NGHỀ LỢP NGÓI ÂM DƯƠNG

I. Tên gọi:

Nghề lợp ngói âm dương

II. Loại hình:

Nghề thủ công truyền thống

III. Địa điểm:

Địa bàn thành phố Hội An (*tập trung tại xã Cẩm Kim, xã Cẩm Hà phường Cẩm Phô, phường Thanh Hà, phường Cẩm Châu*).

IV. Chủ thể văn hóa:

Cộng đồng thợ lợp ngói âm dương

V. Miêu tả về di sản văn hóa phi vật thể:

Qua tham khảo tư liệu, phỏng vấn nhân chứng và đối chiếu với niên đại của các di tích ở Khu phố cổ Hội An thì chúng tôi bước đầu suy đoán rằng nghề lợp ngói âm dương ra đời muộn nhất là từ thế kỷ XVII tức là thời gian Hội An là thương cảng phồn thịnh, nhiều công trình xây dựng phục vụ hoạt động thương mại và là thời gian nghề gốm Thanh Hà đã được hình thành và phát triển.

- Về hoạt động của nghề này trong thế kỷ XX, các nghệ nhân cao tuổi của nghề này kể rằng: vùng Kim Bồng, Cẩm Châu, Cẩm Phô là nơi có nghề lợp ngói âm dương phát triển. Ở Cẩm Châu có nhiều thợ, trong đó những người có tay nghề cao, làm lâu năm là ông Thương, ông Nho, ông Ngọt...; Ở Cẩm Phô có ông Ba, ông Khách, ông Tuấn...; Ở Thanh Hà có ông Sang, ông Lệ, ông Bàn...; ở Cẩm Nam có ông Đi,...; Ở Cẩm Kim có ông Nhâm, ông Chương vừa làm nghề đắp vữa, vừa là thợ lợp ngói âm dương, ngoài ra còn có ông Ba, ông Công... là những thợ chuyên lợp ngói âm dương. Hiện nay thì lực lượng thợ lợp ngói âm dương tập trung nhiều ở phường Thanh Hà.

- Cũng có gia đình duy trì nghề này được 2, 3 đời trong thời gian gần đây nhất là gia đình ông Lê Bàn, ông Nhâm, ông Thương... nhưng phần đông số thợ trẻ này đã chuyển sang làm xây dựng. Vì vậy, hiện nay thợ lợp ngói âm dương có độ tuổi cao, chủ yếu là các thợ từ 50 tuổi trở lên. Những người trẻ theo học việc, phụ hồ còn rất ít, chỉ thấy ở nhóm thợ anh Cường. Điều này đang trở nên mâu thuẫn với nhu cầu tu bổ, lợp ngói âm dương hiện nay ở Hội An. Ông Lê, một thợ lợp ngói cao tuổi lý giải cho việc giới trẻ ít quan tâm đeo đuổi của nghề này là yêu cầu sự chậm

rãi, nhẹ nhàng, thận trọng khi thi công, di chuyển và sự chịu đựng mưa nắng tốt, đây là điều mà lớp trẻ hiện nay ít làm được.

- Địa bàn thi công của các thợ lợp ngói âm dương ở Hội An chủ yếu ở Hội An và vùng ven Hội An.

- Hệ mái của một công trình gồm có phần rui, mè, bờ (*quyết*) nóc, mái ngói âm dương. Theo thông lệ đã có từ trước thì phần rui, mè (*bằng gỗ*) là hệ chịu lực của mái do thợ mộc chịu trách nhiệm đóng. Kích cỡ của rui, khoảng cách của rui phụ thuộc vào kích thước chiều ngang của mỗi mái nhà và cũng sẽ quyết định đến cách lợp ngói. Do vậy, thường có sự thỏa thuận giữa thợ mộc và thợ nề lợp ngói âm dương về khoảng cách các rui, độ rộng của rui để chuẩn bị tốt cho việc lợp ngói. Thường thì những mái có chiều rộng và độ dốc vừa phải thì khoảng cách giữa các rui là 12, 13cm và cách lợp theo kiểu lợp âm dương (*giữa hai vòng (dòng ngói) âm/ngửa là một vòng ngói dương/úp và vòng úp trùng ngay giữa rui*). Đối với loại mái này, độ rộng của các rui là 10 - 12cm, khoảng cách giữa các rui là 12, 13cm. Đối với loại mái hẹp thì thợ mộc thường đóng rui có khoảng cách nhỏ hơn và cỡ rui là 8 - 10cm và thợ lợp ngói sẽ lợp theo kiểu cải vòng (*bình ngõa*), không dựa theo vòng mà lợp, chỉ theo cách xếp ngói (*cứ hai vòng giữa, một vòng úp, không cần dựa theo rui*) mà lợp. Thợ đóng rui thường lấy tâm từ giữa nhà để chia số rui của mái, số rui của mái nhà được tính theo số dương và ứng theo vòng ngói úp. Và rui không bao giờ nằm ngay tim nhà mà phải tránh trung đạo của nhà.

- **Chọn ngói:** Theo kinh nghiệm của các thợ lợp ngói âm dương và các thợ làm (*nung*) ngói âm dương thì khâu chọn ngói rất quan trọng, có tính quyết định đối với chất lượng, tuổi thọ, tính mỹ thuật của công trình. Cách phân loại ngói tốt, xấu của thợ lợp ngói, làm ngói âm dương:

STT	Các tiêu chuẩn/cách phân loại	Tốt	Xấu
1	Dựa theo chất liệu	Đất sét màu vàng, có độ dẻo cao, ít pha lẫn cát, tạp chất.	Đất sét màu vàng (<i>ngả</i>) pha lẫn xanh, đen, ít pha cát, lẫn tạp chất.
2	Dựa theo cách thức nung	Ngói được nung bằng củi, có thời gian nung lâu, độ nóng tăng chậm và thấm sâu vào đất vì vậy độ cứng rất cao, chống thấm tốt.	Ngói được nung bằng ga, độ nóng tăng nhanh làm đất mau chín, nhưng xốp, dễ vỡ, dễ thấm.
3	Dựa theo màu sắc	Màu đỏ đậm phân bố đều trên mặt ngói hoặc là màu tím, loại này có độ bền rất cao và chống thấm rất tốt.	Màu đỏ hồng hoặc ngả vàng và màu sắc phân bố không đều.
4	Dựa theo hình dáng	Các cạnh thẳng, độ cong của ngói đều, không bị vênh. Khi	Các cạnh thường sứt mẻ, không thẳng, độ cong của ngói không đều,

		lợp sẽ làm cho các vòng mái khít, thẳng, đẹp.	làm cho mái lợp không khít, thẳng, thợ phải chêm thêm nhiều ngói để khắc phục những nhược điểm trên.
5	Dựa theo âm thanh	Tiếng kêu thanh, vang.	Tiếng kêu đục, ngắn.

Cũng theo kinh nghiệm của các thợ làm ngói và thợ lợp ngói thì trong 10.000 viên ngói của một mẻ nung có khoảng 1.000 ngói tím là ngói chín đều, có độ bền vĩnh viễn vì nằm ở gần cửa lửa nên chịu lửa cao. Nhưng ngói tím do chịu lửa cao nên thường bị vênh, trán. Các thợ lợp ngói cho rằng nên chọn ngói nung củi vì lửa củi nóng chậm, lan đều, thấm lâu vào ngói nên viên ngói cứng. Còn ngói nung than đá không tốt vì than đá cháy nhanh, nhiệt độ cao dễ cháy quẩn và nếu có chín thì chín không đều.

Ở Thanh Hà trước đây làm ngói rất nhiều. Trước Giải phóng thì có ông Ban Sáu, ông Võ Công Khanh... làm ngói, gạch. Sau giải phóng thì có Hợp tác xã gạch ngói Cẩm Hà thì có rất nhiều hộ làm gạch, ngói âm dương. Hợp tác xã không bao gồm các hộ làm gốm. Hiện nay, do hoạt động nung đốt ngói âm dương bằng củi bị cấm hoạt động vì làm ô nhiễm môi trường nên người dân phải mua ngói âm dương nung bằng ga, than đá từ Điện Bàn, Đại Lộc, Duy Xuyên. Loại ngói này không có chất lượng cao, làm giảm tuổi thọ của công trình. Ở Thanh Hà, hiện cũng còn một số thợ làm ngói ở Thanh Hà gia công phôi cho các lò ngói ở các địa phương vừa kể trên.

- Một số cỡ ngói:

STT	Kích cỡ (cm)				Vị trí lợp	Địa điểm (Di tích)	Ghi chú
	Rộng	Dài	Cao	Dày			
1	27	23	4	1,3	Giữa mái trước, vòng ngựa, úp	Nhà 72 Trần Phú	Ngói cũ (hiện vật sưu tầm)
2	22,6	22,7	0	1,7	Lót giữa khoảng cách các rui	Nt	Ngói bằng (bình ngõa), (hiện vật sưu tầm)
3	19,8	19,7		1,1	Lót trên rui ở sát bờ chày bên phải của mái trước	Nt	Ngói bằng (bình ngõa) (hiện vật sưu tầm)
4	18,8	18,4	3.3	0,9	Ngói lợp mái trước của miếu	Hội An Tiên Tự -, số 3, Lê Lợi	Ngói cũ (hiện vật sưu tầm) (có thể là được lợp vào đợt tu bổ vào thập kỷ 90 TK XX)

5	18	18	2.7	0,9	Ngói lợp mái trước của miếu	Nt	Ngói cũ (<i>hiện vật sưu tầm</i>) (có thể là được lợp trước khi được tu bổ vào thập kỷ 90 TK XX)
6	16	16.6	3.0	0.6	Ngói lợp mái trước của miếu	Nt	Ngói cũ (<i>hiện vật sưu tầm</i>) (có thể là được lợp trước khi được tu bổ vào thập kỷ 90 TK XX)
7	16,9	16,9	3.1	0,7	Ngói lợp mái trước của miếu	Nt	Ngói mới (<i>hiện vật sưu tầm</i>) (dùng để tu bổ trong năm 2010)
8	16	16,7	?	?	Ngói lợp mái nhà Đông	Nt	Ngói cũ, đo tại khu vực mái bị tốc của nhà Đông.
9	17	17	2,8	0,8	Ngói lợp mái trước	Miếu Lục Vị - Thanh Hà	Ngói nguyên trạng của miếu Lục vị.
10	16	17	2,8	0,7	Ngói lợp mái trước	Nt	Ngói mới dùng để lợp mái trước miếu Lục vị.
11							

Đó là những chỉ số cụ thể đo từ một viên ngói sưu tầm được, có thể có một số loại ngói có kích cỡ lớn hoặc nhỏ hơn so với các loại ngói đã thống kê.

Tuy nhiên, theo cách phân loại của các thợ lợp ngói âm dương thì đơn giản hơn, các loại ngói thường được lợp là: 16, 18, 20, 22, 30 phân. Nếu ngói to thì do khoảng cách giữa các rui lớn và bảng rui cũng rộng và dày hơn. Đối với những nhà có mái lớn thường người ta làm dậu ngọt (*cong võng*) ở giữa mái để làm cho mái ngói đẹp hơn.

- Về cách thức lợp mái:

Lợp mái nhà tranh thì làm từ dưới lên còn lợp ngói âm dương thì lợp từ trên xuống, lợp từ hai bên bờ hồi lợp qua. Cách lợp mái cụ thể như sau:

+ Làm quyết nóc: Làm bờ (*quyết*) nóc, bờ hồi, bờ chảy là một công đoạn đầu tiên và quan trọng trong việc lợp mái ngói âm dương. Bờ nóc thì có hai loại, bờ/quyết nóc đơn và bờ/quyết nóc đôi. Quyết đơn thường làm cho những mái nhà ở, có bờ hồi thẳng. Quyết nóc đôi thường làm cho mái của các đình miếu hoặc nhà 3 gian, 3 gian hai chái. Loại nóc quyết này có mặt cắt đường chân rộng 20cm, sau đó lên phân giữa còn 10cm và lên đến phần đỉnh lại nở rộng ra 20cm. Loại nóc quyết đơn có mặt cắt đường chân rộng 20 cm, mặt cắt đỉnh 10cm. Hồ (*vữa*) làm nóc quyết phải làm hồ (*vữa*) tốt hơn bình thường để tránh bị ẩm, thấm nước sẽ gây mục đòn Đông và rui mè. Để cho nóc quyết kín người thợ phải chọn ngói tốt để lợp

che đôn đông và lựa ngôi bể để chêm cho vừa kín đôn đông vừa có độ thẳng bằng để có được một nóc quyết thẳng.

- Làm nóc quyết xong thì lợp, trước tiên đánh (*lợp*) khoảng 5,6 hàng ngôi ngựa, dưới mỗi hàng ngôi ngựa có 2 miếng ngôi lót chồng khít nhau được kê giáp mí nhau theo chiều dọc mà không chồng lấp lên nhau để che mưa nắng phòng khi có một lớp ngôi bể. Sau khi lợp ngôi lót thì (*lợp*) hàng ngôi ngựa (*vòng âm*). Hàng ngôi ngựa lợp theo chiều ngang của mái thì sẽ như sau: các viên ngôi ngựa đều nằm ở giữa khoảng cách các rui. Các miếng ngôi nằm trên rui thường gói mỗi bên của hai miếng ngôi hai bên là khoảng 2,3cm. Về các vòng úp, cứ 5 vòng ngựa thì có 2 vòng úp (*duong*), 3 vòng ngựa (*âm, rãnh chảy*), các viên ngôi úp ngay trên rui và gói lên hai bên dư ra của các viên ngôi ngựa. Từ đó tạo ra khoảng trống ở rui, có tác dụng giữ khí, làm mát cho mái nhà, đây là đặc điểm quan trọng mà mái ngôi âm dương có sự khác biệt, ưu việt hơn các loại mái khác.

+ Trên các lớp ngôi lót thì lợp so le các miếng ngôi theo chiều dọc với sự phân chia khoảng cách là phân 4 hoặc phân 5, tức khoảng cách so le giữa 5 miếng ngôi là bằng chiều dài của một viên ngôi thường. Lợp ngôi vòng ngựa không dùng ngôi vênh trán, có lỗ khí, phải lợp thẳng bằng, không để bị nghiêng, êm, chắc, không xô dịch nếu không được như vậy thì có lỗ trống, nước mưa dễ thấm vào gây mục ngôi và gây dột. Tương tự như vậy thì cách lợp vòng úp theo chiều dọc là chồng sấp lớp, so le các miếng ngôi theo chiều dọc theo sự phân chia như vòng ngựa. Chồng như vậy sẽ tạo độ cứng và che phủ toàn bộ cho dãy ngôi úp, do vậy mà mái không thoát khí. Để cho các vòng ngôi úp, ngựa được thẳng, người thợ thường dùng thước thợ áp theo chiều dọc của vòng ngôi làm chuẩn rồi xô dịch ngôi sát theo cây thước. Và người thợ cũng xác định độ thẳng của sống vòng ngôi úp bằng cách này.

+Sau khi sắp ngôi xong thì tô vữa liên kết, miết kín vôi theo chiều dọc của vòng ngôi để giữ chắc các viên ngôi và ngăn không cho nước lọt vào. Đặc biệt, không để cho hồ rơi vãi sẽ gây tắc ngăn rãnh chảy làm ứ nước, mục ngôi.

+ Vữa liên kết ngày xưa có vôi+ hỗn hợp chất dẻo của nước bò lờ, xương rồng, mật mía. Vữa bây giờ có vôi + bata (*hỗn hợp cát và ximăng, trong đó ximăng chiếm phần ít, vì nhiều ximăng sẽ làm cho hồ cứng, dễ nứt, dễ thấm, mà mạch hồ cứng thì sẽ gây khó khăn khi phá mạch hồ để sửa chữa*). Theo kinh nghiệm của thợ thì muốn làm nóc quyết chắc chỉ có dùng ngôi ếm (*chêm ngôi, không bỏ hồ vì có hồ nước mưa sẽ thấm gây hư mái và đôn đông*).

+ Nhằm thuận tiện cho việc đi lại trên mái ngôi để sửa chữa, người ta thường làm 3 - 6 đường ngôi lóng trên một vòng ngôi úp. Làm ngôi lóng là chọn một khoảng ngôi úp bằng với chiều dọc của một viên ngôi nguyên để bôi hồ phủ kín đoạn ngôi trên, sau đó úp một viên ngôi nguyên lên rồi nối mí hồ lại sao cho khi hồ khô miếng ngôi này có thể chịu lực tốt.

+ Khi lợp ngôi úp và ngựa đến diềm mái thì người ta làm một hàng ngôi lóng nữa, đuôi của vòng ngôi được tô bằng hoặc đắp một đĩa sứ để trang trí.

+ Cũng theo kinh nghiệm của thợ lợp ngói thì do có một số viên ngói có độ cong không đều nên khi sắp úp lên nhau sẽ có độ hở cao. Để khắc phục điểm đó, người ta dùng bay chẻ đôi viên ngói, lấy một nửa viên để lót vào kẽ hở đó, gọi là chêm ngói trắng.

+ Đó là cách lợp ngói âm dương, còn cách lợp cải vòng mà người thợ thường gọi là lợp bình ngõa. Người thợ thường lợp ngói theo kiểu này khi khoảng cách các rui không đồng đều. Có nghĩa là, các viên ngói giữa có thể đặt tự do hơn chứ không chỉ dựa vào cách đặt viên ngói giữa ở khoảng cách giữa các rui. Theo cách lợp này thì vòng úp không nằm ngay giữa rui. Nhưng lợp cách này thì tốn nhiều ngói nhất là ngói chêm, vì có những vòng giữa nằm ngay trên rui hoặc gá lên một phần rui thì thường hay chông chênh. Đồng thời cách lợp này cũng làm có mái ngói ít bị bằng phẳng do có những vòng gối lên rui thì thường cao hơn, gây từng dòng chảy, nước thường đọng, làm nhanh mục mái ngói.

- Về phân công lao động:

+ Thường một mái nhà lớn có khoảng 4 người lợp toàn đàn ông, lợp từ hai bên bờ hồi qua đến giáp ghim. Làm đoạn giáp ghim chỉ có thợ cả làm, vì đoạn này không còn thước tắc chỉ có thể làm bằng kinh nghiệm thì mới giữ được độ xuôi, thẳng của mái, vòng ngói. Ngoài ra có hai người phụ rinh ngói, 1 hoặc 2 phụ hồ có thể là phụ nữ hoặc thanh niên.

VI. Giá trị của di sản văn hóa phi vật thể

- Nhìn chung đây là một truyền thống có từ lâu đời, có thể được phát triển mạnh ở Hội An từ thế kỷ XVII. Hiện nay nghề này cũng đang duy trì hoạt động nhưng với qui mô hẹp dần trong khi nhu cầu lợp ngói âm dương cho các ngôi nhà truyền thống, di tích cổ là rất lớn. Sự phát triển của nghề này có vai trò quan trọng đối với công tác tu bổ di tích Hội An.

- Nghề này có liên hệ mật thiết với nghề mộc xây dựng và nghề nề (*chuyên về tô, xây*). Sự thành công trong lợp mái ngói âm dương yêu cầu sự trao đổi, thông hiểu lẫn nhau của các kíp thợ trên.

- Đội ngũ thợ lợp ngói âm dương cao tuổi hiện nay còn nhiều, đang lưu giữ nhiều tri thức dân gian liên quan đến nghề này nói riêng cũng như nghề xây dựng và nghề làm ngói âm dương nói chung. Những nghệ nhân này đang muốn truyền dạy nghề này cho lớp trẻ.

VII. Hiện trạng di sản văn hóa phi vật thể

Theo thống kê sơ bộ năm 2011, Hội An có ít nhất 10 thợ ngói có tay nghề cao, đang nắm giữ nhiều kinh nghiệm của nghề. Trong đó, được chia ra làm hai nhóm. Một nhóm là thợ lợp ngói âm dương, một nhóm là những thợ chế tác. Ngoài ra chưa kể đội ngũ thợ lợp ngói âm dương (*khoảng trên 30 người*) thường xuyên làm việc ở các công ty xây dựng Kim An (*9 người: 4 thợ cả, 5 thợ phụ*), Công ty xây dựng Kim Châu (*9 người: 3 thợ cả, 6 thợ phụ*), Công ty xây dựng Nam Việt, Công ty xây dựng Khang Thịnh...

*** Danh sách những thợ có tay nghề cao:**

STT	Họ và tên	Tuổi	Địa chỉ	Ghi chú
1	Trần Duy Khách	70	Khối 5A, phường Cẩm Phô	Thợ lợp ngói âm dương (đã nghỉ làm)
2	Lê Bàn	78	Khối 5, phường Thanh Hà	Nt
3	Võ Văn Lệ	80	Khối 7, phường Thanh Hà	Nt
4	Nguyễn Văn Cường	35	Khối 8, phường Thanh Hà	Nt (người gốc Cẩm Kim)
5	Huỳnh Văn Ba	72	Khối 4, phường Minh An	Nt
6	Võ Công Khanh	85	Khối 4, phường Thanh Hà	Người chế tác ngói âm dương, đã nghỉ làm
7	Lê Xê	48	Khối 5, phường Thanh Hà	Nt
8	Võ Văn Phương	52	Khối 5, phường Thanh Hà	Nt
9	Nguyễn Sâm	75	Khối 5, phường Thanh Hà	Nt
10	Nguyễn Suốt	71	Khối 5, phường Thanh Hà	

- **Số lượng học viên hiện nay:** Chưa thống kê.
- **Phương thức truyền dạy:** Trong nghề thợ ngói âm dương, phương thức truyền dạy chính là truyền dạy nghề tại gia đình, cha – ông truyền cho con – cháu.
- **Nguy cơ hoặc nguyên nhân mai một của di sản văn hóa phi vật thể:**
 - Hiện nay, số thợ lợp ngói âm dương đang đảm đương tương đối công tác bảo tồn các di tích kiến trúc ở Hội An. Tuy nhiên, lực lượng thợ lợp ngói âm dương hiện nay là không nhiều nhất là những thợ trẻ. Vì vậy, nghề này cũng có nguy cơ mai một nhân lực lao động trong tương lai.

VIII. Các biện pháp bảo vệ

- Nghề lợp ngói âm dương ở Hội An là một nghề thủ công truyền thống nên được bảo vệ bởi Luật Di sản Văn hóa và Thông tư 04/2010 của Bộ Văn hóa Thể thao Du lịch.
- Di sản kiến trúc Khu phố cổ Hội An là Di sản Văn hóa Thế giới, việc bảo tồn Khu phố cổ trong đó có bảo tồn mái ngói âm dương được bảo vệ bởi quyết định Số: 03/ 2008/QĐ-UBND của Ủy ban Nhân dân thị xã Hội An về việc điều chỉnh, bổ sung Quy chế quản lý, sử dụng bảo tồn di tích Khu phố cổ Hội An.
- Để duy trì tốt lực lượng thợ lợp ngói âm dương để phục vụ cho sự nghiệp bảo tồn lâu dài các di tích ở Hội An, các cơ quan chức năng cần có kế hoạch tổ chức đào tạo nghề cho một số thanh niên nhất là con cháu của những người trong nghề để tiếp tục kế nghiệp cha ông lâu dài hơn nữa.

IX. Danh mục tài liệu liên quan đến di sản văn hóa phi vật thể:

1. Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di sản Văn hóa Hội An (2008): Nghề truyền thống ở Hội An.

2. Trương Hoàng Vinh (2010): Báo cáo khảo sát nghề lợp ngói âm dương - Tài liệu lưu trữ tại Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di sản Văn hóa Hội An.

Xác nhận của Trung tâm QLBTDS Văn hóa *Hội An, ngày 24 tháng 3 năm 2014*
Người lập lý lịch

(Đã ký)

Trương Hoàng Vinh

PHỤ LỤC ẢNH MINH HỌA

I. Nghệ nhân:



Ông Lê Bàn



Ông Võ Văn Lệ



Ông Nguyễn Cường



Ông Huỳnh Văn Ba

II. Một số công đoạn lợp ngói:



Trải ngói lót



Trải ngói vòng úp



Sửa hàng



Trám hồ vòng ngói úp



Làm ngói lóng



Chêm ngói trắng



**Thi công tu bổ di tích Hội
An Tiên Tự, tháng 5/2010**